

CẬP NHẬT NGÀNH CHỨNG KHOÁN Q1-2026

Liệu có còn động lực tăng trưởng?

Ngày viết: 13/05/2026

Phòng Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân

Nội dung chính

Kết quả kinh doanh Q1-2026 toàn ngành chứng khoán*

Báo cáo này sẽ giải đáp 2 câu hỏi sau:

1. Kết quả kinh doanh Q1-2026 của ngành chứng khoán như thế nào?
2. Các công ty chứng khoán tiềm năng trong ngắn hạn và dài hạn là những công ty nào?

Phần 1

Kết quả tổng quan

Lợi nhuận tổng quan toàn ngành Q1-2026 và động lực đằng sau

Phần 2

Kết quả mảng tự doanh

Tổng quan kết quả mảng tự doanh toàn ngành và một số công ty có kết quả đáng chú ý

Phần 3

Kết quả mảng cho vay

Tổng quan kết quả mảng margin toàn ngành và một số công ty có kết quả đáng chú ý

Phần 4

Kết quả mảng môi giới

Tổng quan kết quả mảng môi giới toàn ngành và một số công ty có kết quả đáng chú ý

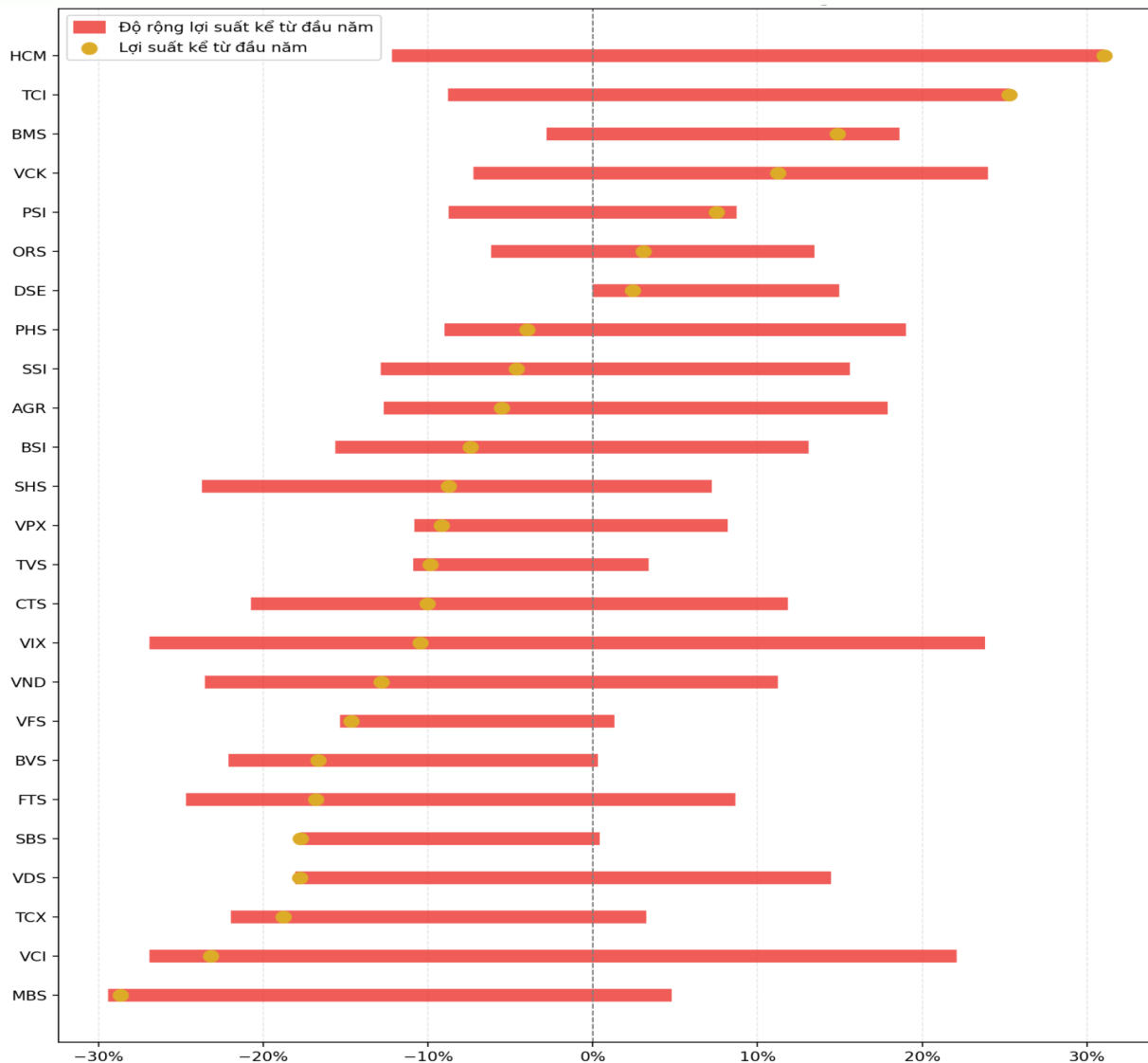
Phần 5

Các công ty chứng khoán tiềm năng

Đề xuất một số công ty chứng khoán tiềm năng trong ngắn và dài hạn

*Ghi chú: Trong báo cáo này chúng tôi chỉ tính toán, xếp hạng dựa trên KQKD của **45 công ty chứng khoán** có đầy đủ dữ liệu tài chính hàng quý trong 5 năm gần nhất và chiếm **87,7% tổng tài sản** toàn thị trường trong Q1-2026

Lợi suất từ đầu năm cho tới ngày 13/05/2026 của các mã ngành chứng khoán

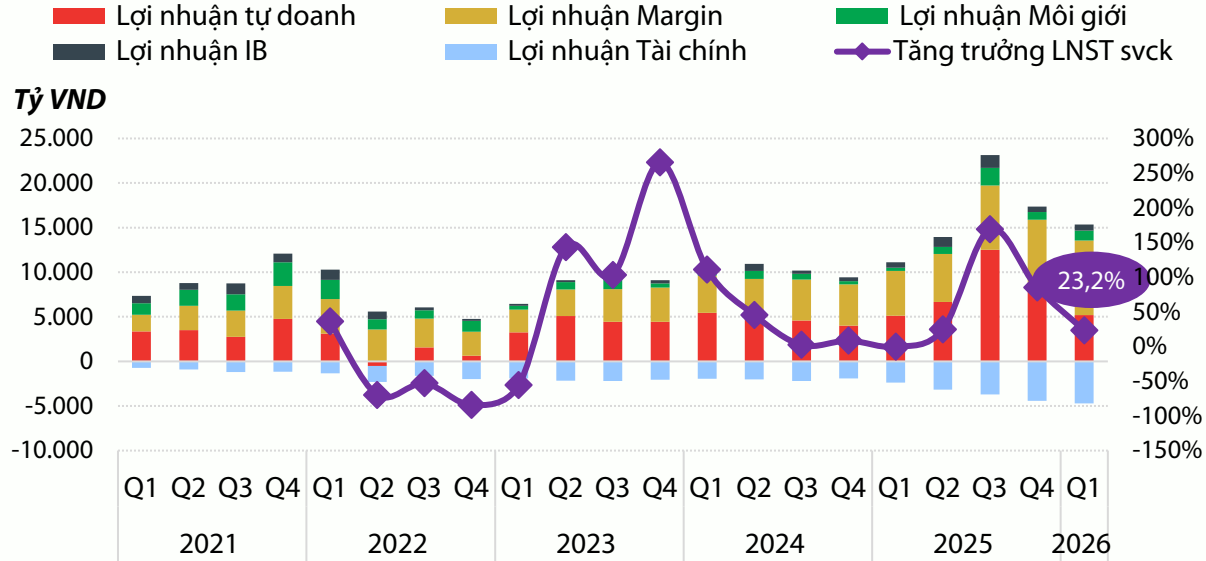


Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Độ rộng lợi suất của các mã của ngành chứng khoán rất lớn, có mã lên tới 50% và quá nửa đang có lợi suất âm kể từ đầu năm nay cho thấy phản ứng của kỳ vọng của thị trường cho kết quả kinh doanh năm nay.

Thời điểm tăng của các mã cổ phiếu chủ yếu tập trung trong 2 tháng đầu năm khi thị trường còn sôi động và viễn cảnh một năm kết quả kinh doanh tiếp tục tăng trưởng vẫn còn khả thi. Tuy nhiên kể từ tháng 3 và tháng 4 thì thị trường có một nhịp giảm sâu xuống mức 1.600 bị ảnh hưởng bởi cuộc chiến ở Iran khiến rủi ro lạm phát tăng cao. Từ giữa tháng 4 tới nay thị trường đã có nhịp hồi phục nhưng được dẫn dắt chủ yếu bởi những mã có vốn hóa lớn, không lan tỏa như đợt tăng trong Q3/2025.

Hình 1: Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế toàn ngành so với cùng kỳ

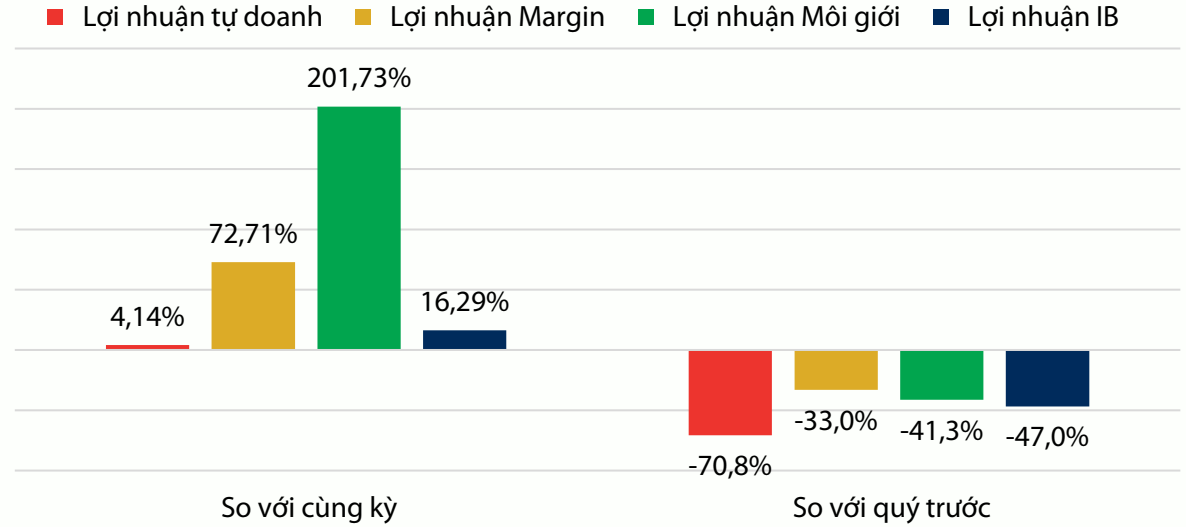


Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Các mảng kinh doanh chính đều giảm so với quý trước dù VN-Index vẫn dao động quanh mức 1.850 nhưng thanh khoản trung bình giảm

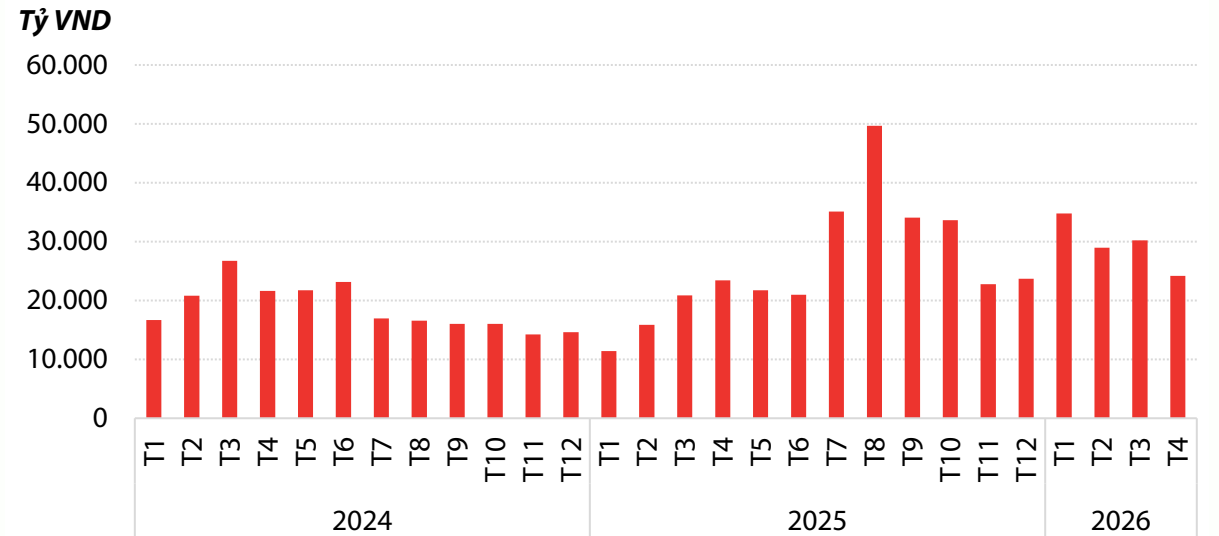
- Q1-2026 Lợi nhuận sau thuế các CTCK vẫn tăng 23,2% so với cùng kỳ năm ngoái khi Q1-2025 có nền thấp vì thanh khoản thị trường thời điểm đó khá thấp. Lợi nhuận tăng trưởng chủ yếu nhờ vào mảng môi giới và margin.
- Nhưng so với Q4-2025 thì các mảng kinh doanh chính đều giảm rất mạnh khi thanh khoản trung bình của thị trường đang có dấu hiệu suy giảm sau khi tăng rất mạnh kể từ Q3-2025 (Hình 2).
- VN-Index vẫn dao động xung quanh mức 1.850 nhưng lợi nhuận tự doanh chỉ tăng nhẹ so với cùng kỳ, và giảm sâu so với quý trước cho thấy mức tăng VN-Index không lan tỏa toàn thị trường, mà thường được hỗ trợ bởi một nhóm nhỏ cổ phiếu có vốn hóa lớn dẫn dắt.

Hình 2: Tăng trưởng từng mảng kinh doanh toàn ngành



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.
Note: Lợi nhuận gộp các mảng

Hình 3: Thanh khoản VN-index hàng tháng



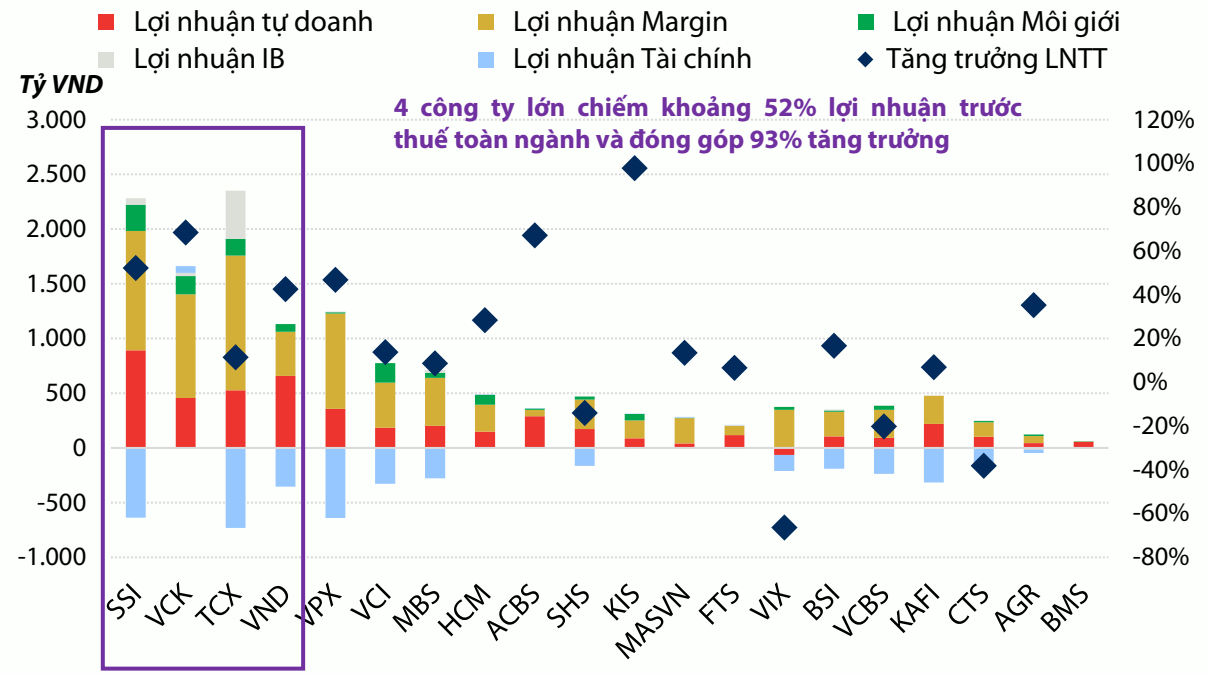
Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Hình 4: Các động lực đóng góp vào tăng trưởng Q1-2026 so với cùng kỳ năm ngoài



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Hình 5: Cơ cấu Lợi nhuận trước thuế của top 20 công ty có lợi nhuận trước thuế lớn nhất Q1-2026

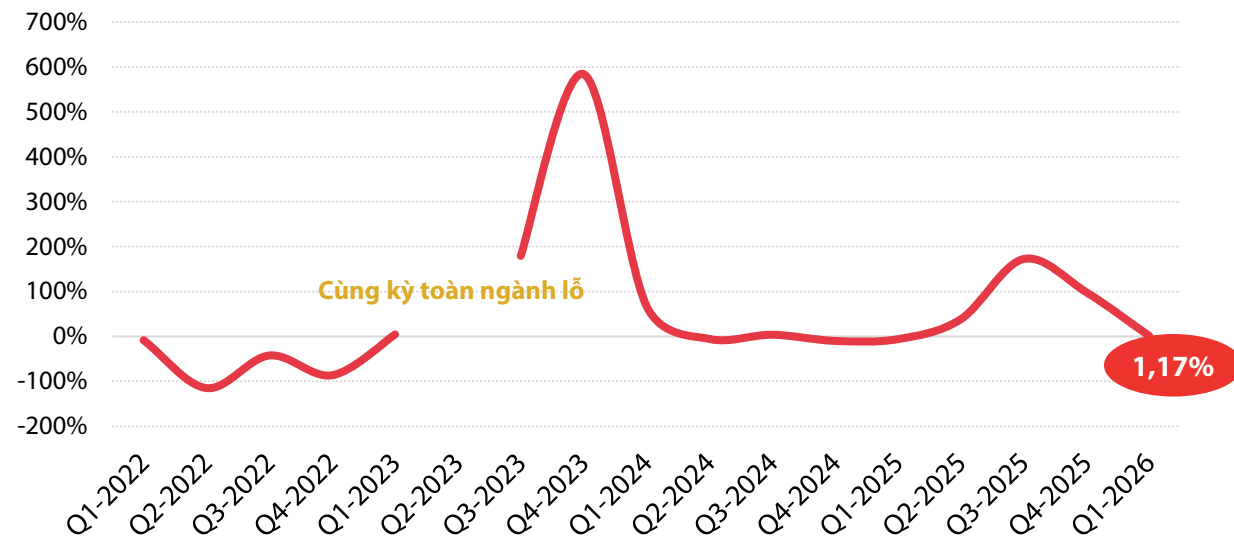


Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Các công ty lớn đóng góp áp đảo vào tăng trưởng toàn ngành trong khi các công ty nhỏ giảm lợi nhuận

- Sự tăng trưởng của ngành chứng khoán không hề đồng đều khi các công ty lớn đóng góp áp đảo vào mức tăng trưởng chung. Bốn công ty có lợi nhuận trước thuế cao nhất chiếm **khoảng 52% lợi nhuận trước thuế toàn ngành và đóng góp tới 93% tăng trưởng. Nếu tính rộng ra thành 20 công ty thì hai con số trên lần lượt là 98% và 110% (do có những công ty lỗ).**
- Việc các công ty lớn chiếm phần lớn lợi nhuận cũng như tăng trưởng lợi nhuận là một đặc điểm của ngành chứng khoán Việt Nam, khi 10 năm trước các con số trên cũng đều lớn hơn 90%. Tuy nhiên, với quý này thì các công ty nhỏ lại khá chật vật khi theo tính toán của chúng tôi nếu loại bỏ top 20 công ty có LNTT tốt nhất ra, thì 25 công ty còn lại chứng kiến sự sụt giảm tới 45% lợi nhuận trước thuế so với cùng kỳ, trong khi Q3-2025 thị trường tăng trưởng rất đồng đều nhờ thanh khoản và sự lan tỏa của thị trường cải thiện mạnh.
- **Điều này cho thấy khi thị trường tăng thì các công ty lớn nhỏ đều được hưởng lợi như nhau, nhưng khi thị trường giảm thì chỉ có các công ty lớn có nguồn lực và khả năng để trụ vững trong khi các công ty nhỏ khá chật vật để nắm giữ thị phần và giữ được lợi nhuận của mình.**

Hình 6: Tăng trưởng mảng tự doanh toàn ngành so với cùng kỳ

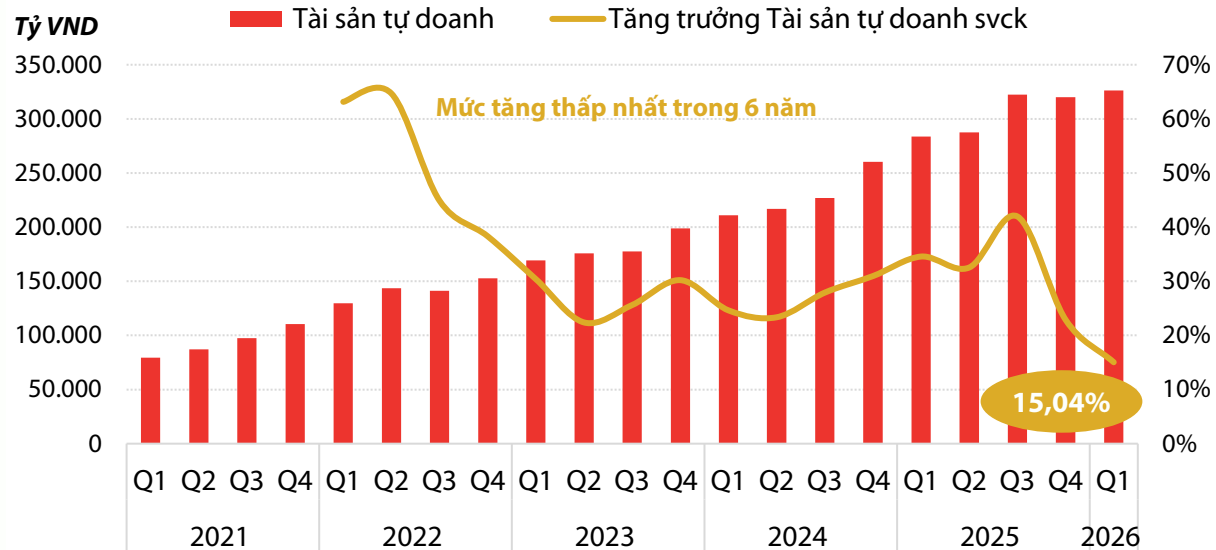


Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Tăng trưởng phân hóa mạnh, tập trung vào các tập đoàn có tài sản lớn nắm giữ nhiều chứng chỉ quỹ & trái phiếu

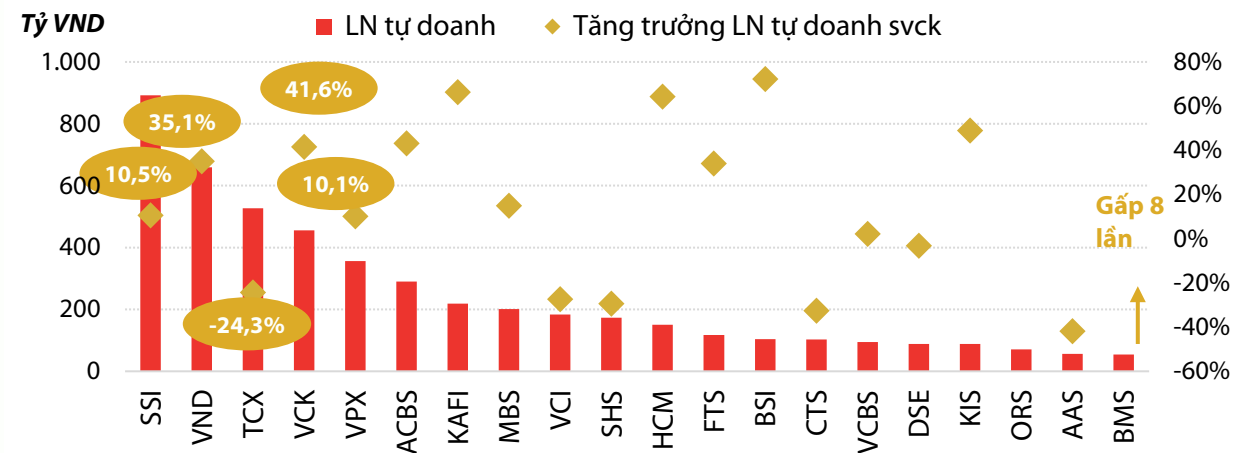
- Lợi nhuận tự doanh cả ngành chỉ tăng trưởng 1,17% nhưng các công ty top đầu (ngoại trừ TCX) lại có tăng trưởng trên 2 chữ số nhờ vào danh mục nắm giữ chủ yếu là Chứng chỉ tiền gửi và trái phiếu, khi họ được hưởng lợi nhờ mức lãi suất chung tăng trong khi nắm giữ cổ phiếu rất thấp.
- Riêng top 20 công ty này đã chiếm tới 94% LN tự doanh toàn ngành, top 5 công ty đã chiếm hơn 55% LN tự doanh toàn ngành. Đây là một sự phân hóa rất lớn thiên về các công ty lớn khi họ có thể kinh doanh nguồn vốn hiệu quả hơn nhờ các chứng chỉ tiền gửi và trái phiếu. Với các công ty nhỏ hơn thì danh mục tự doanh sẽ thiên về nắm giữ cổ phiếu nhiều hơn – với biến động cao hơn nên khi thị trường không khả quan thì sẽ ghi nhận lỗ.

Hình 7: Tăng trưởng tài sản tự doanh (TSTD) toàn ngành



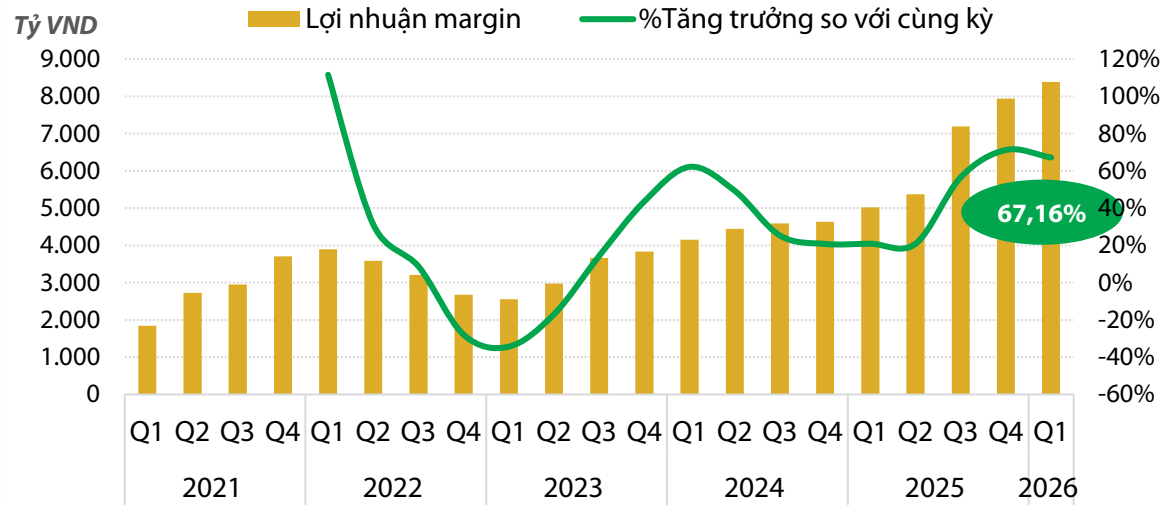
Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Hình 8: Top 20 doanh nghiệp có lợi nhuận tự doanh lớn nhất trong Q1-2026



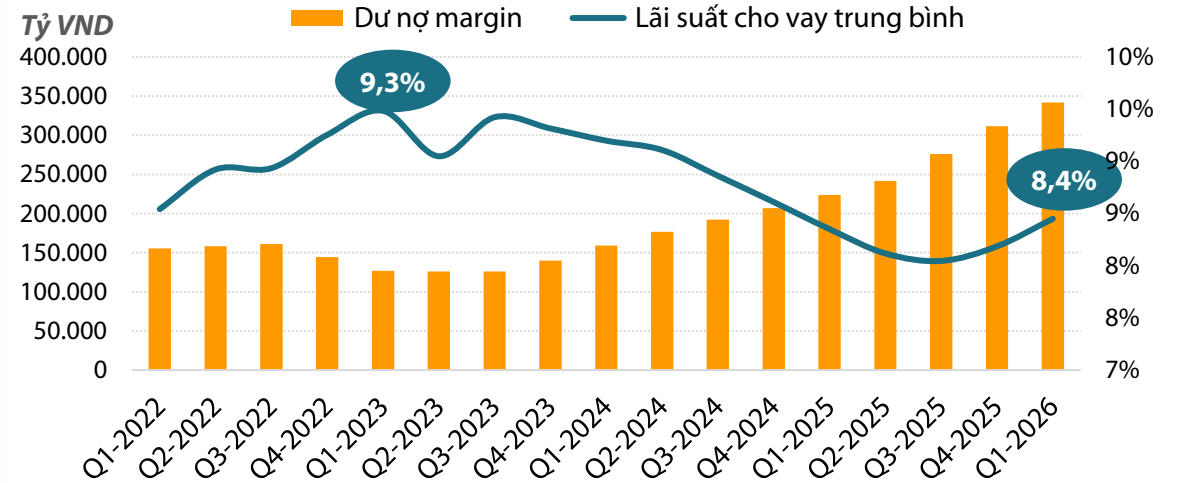
Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Hình 9: Tăng trưởng lợi nhuận margin toàn ngành



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Hình 10: Dự nợ margin toàn thị trường

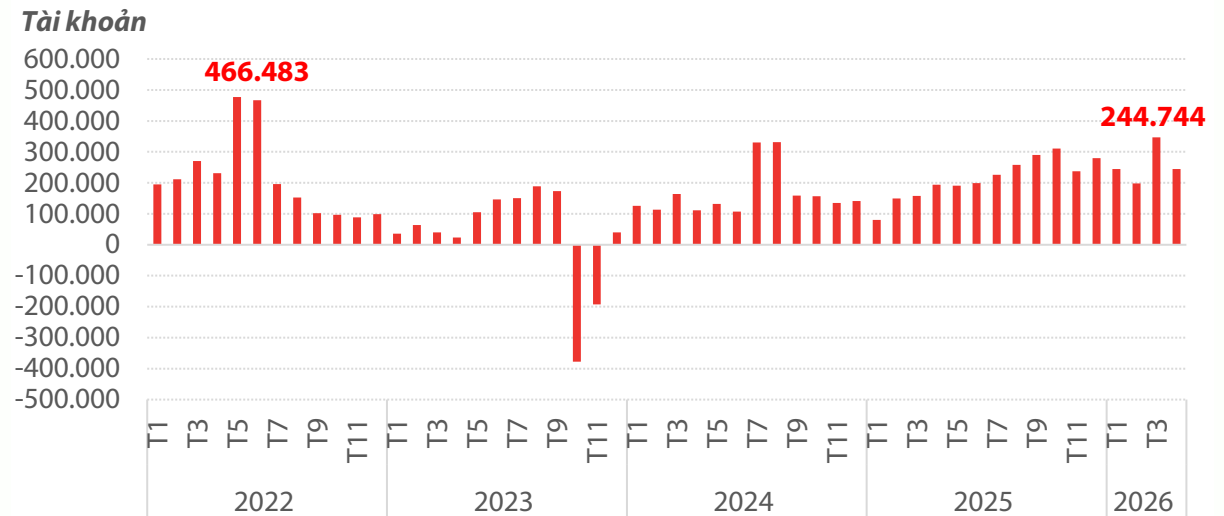


Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Động lực giao dịch từ các nhà đầu tư mới khiến nhu cầu margin tăng vọt

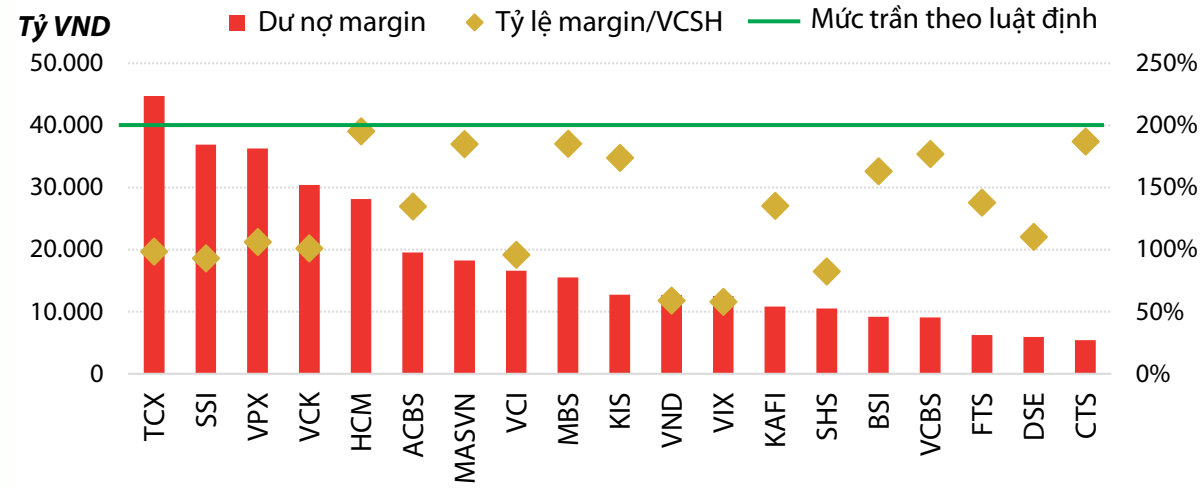
- Nhà đầu tư mới gia nhập thị trường khiến cho thị trường margin sôi động hơn từ đó khiến tổng giá trị giao dịch tăng mạnh lên **92,3% so với cùng kỳ năm ngoái**.
- Sau 4 tháng sụt giảm thì số lượng tài khoản mở mới hàng tháng vọt lên mức cao nhất kể từ tháng 6/2022 trong tháng 3/2026 trước khi giảm lại trong tháng 04/2026, khiến cho dư nợ margin toàn ngành tiếp tục tăng cao và đạt đỉnh mới trong Q1-2026.
- Ngoài ra, lãi suất cho vay margin cũng có xu hướng gia tăng khi chi phí vốn tăng cao hơn – góp phần khiến lợi nhuận margin toàn ngành tăng trưởng (Hình 10).

Hình 11: Số lượng tài khoản mở mới hàng tháng toàn thị trường



Nguồn: VSDC, VDSC tổng hợp.

Hình 12: Top 20 công ty có dư nợ cho vay margin lớn nhất trong Q1-2026

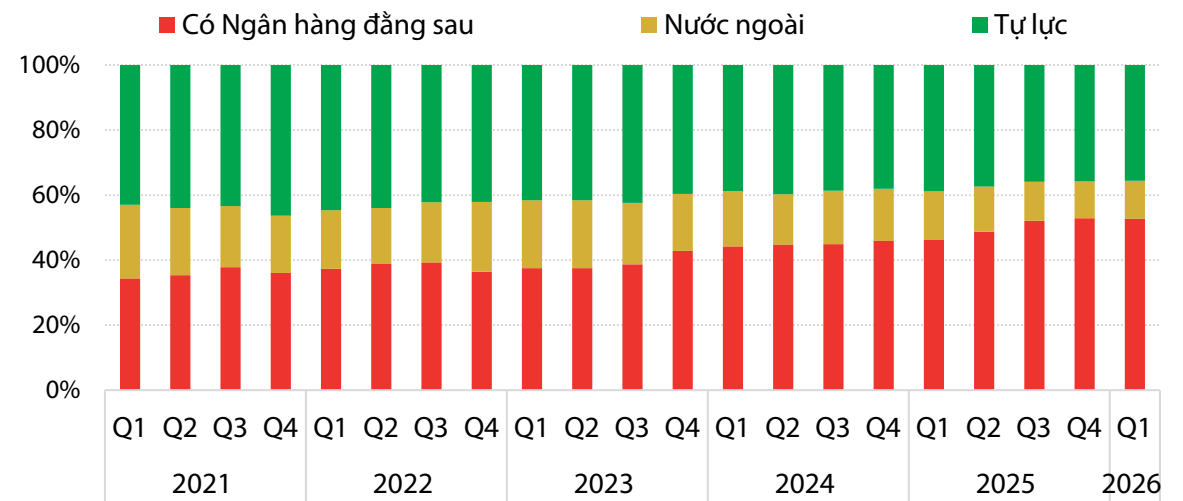


Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Nhóm công ty chứng khoán có ngân hàng hỗ trợ đang dần chiếm ưu thế

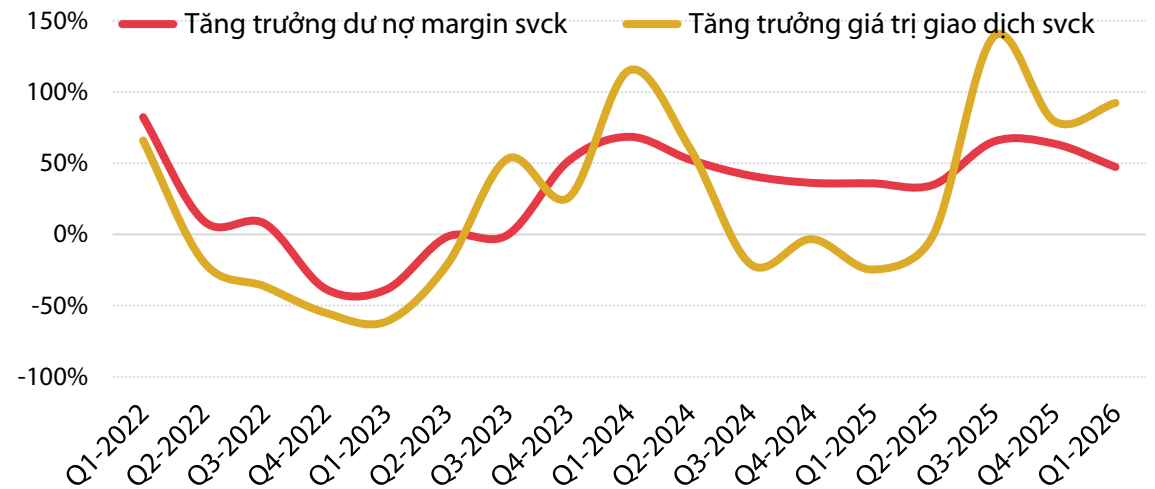
- **Thị phần của nhóm công ty chứng khoán có ngân hàng hỗ trợ tăng nhanh từ mức dưới 40% từ mốc 5 năm trước đến mức gần 60% hiện tại**, chủ yếu lấy từ các công ty có vốn ngoại và một phần của các công ty tự lực.
- Trong top 20 công ty có dư nợ cho vay lớn nhất thì đã có **11 công ty là có sự hỗ trợ từ ngân hàng**, điều này cho thấy một xu hướng lặn sâu của ngành ngân hàng với mảng chứng khoán này so với thời điểm 5-10 năm trước.
- **Các công ty đều có tỷ lệ margin/vốn chủ sở hữu dưới 2 như quy định**. Trong top 20 công ty có dư nợ margin lớn nhất thì chỉ có HCM, MASVN (Mirae Assets), MBS và CTS là đang tiệm cận gần mức này và sẽ phải bổ sung thêm vốn nếu muốn mở rộng thêm.
- Nhìn vào lịch sử, tăng trưởng dư nợ margin luôn tương quan thuận với tăng trưởng giá trị giao dịch, nhưng trong 3 quý đổ lại thì tăng trưởng giá trị giao dịch đang tăng mạnh hơn tăng trưởng dư nợ margin. Điều này cho thấy **thị trường đang thận trọng trước các diễn biến khó lường và bất ổn của kinh tế toàn cầu**, tiêu biểu như cuộc chiến giữa Mỹ và Iran khiến giá năng lượng tăng cao.

Hình 13: Thị phần margin theo nhóm công ty



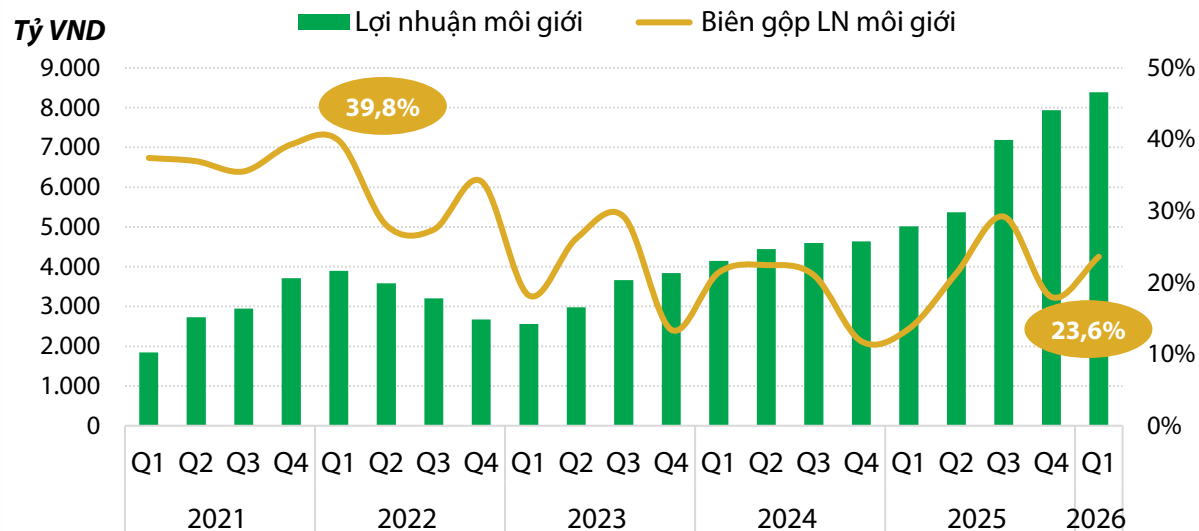
Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Hình 14: Tương quan tăng trưởng dư nợ margin và giá trị giao dịch



Nguồn: VSDC, VDSC tổng hợp.

Hình 15: Lợi nhuận & Biên lợi nhuận môi giới toàn ngành

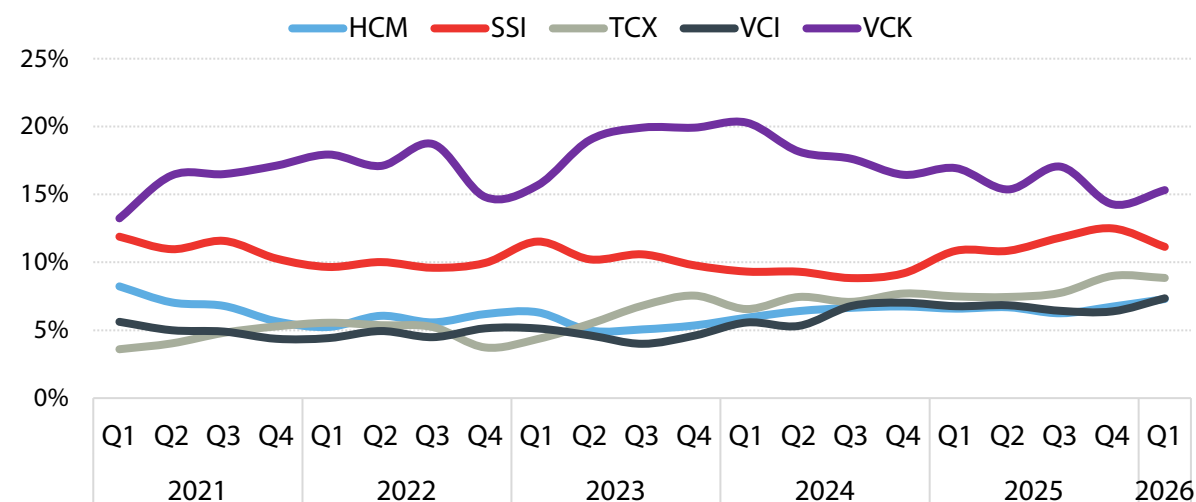


Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Động lực giao dịch từ các nhà đầu tư mới chưa đủ để lợi nhuận vượt đỉnh 2021

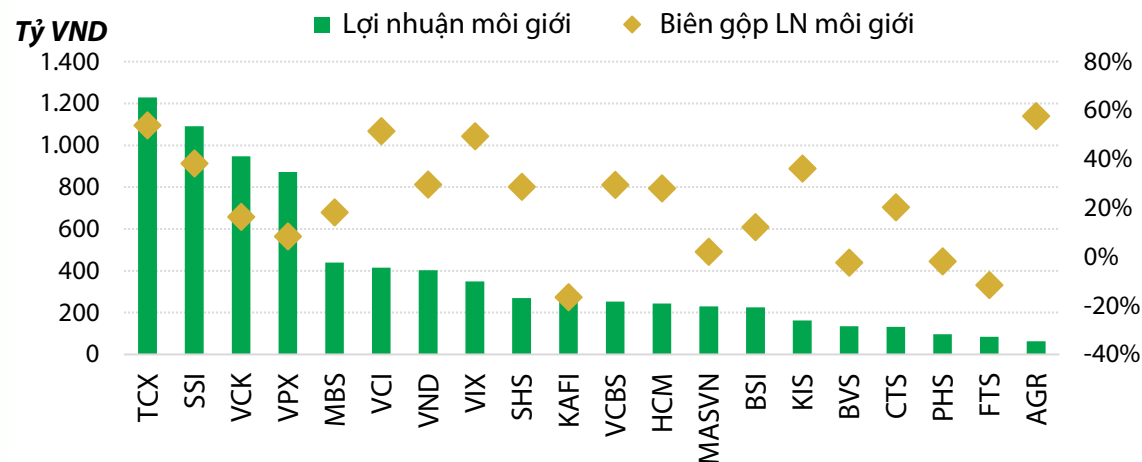
- Lợi nhuận từ mảng môi giới tăng vọt giúp cho biên lợi nhuận gộp cũng tăng theo nhưng chưa bằng với mức đỉnh cuối năm 2021 đầu năm 2022, dù cho tổng giá trị giao dịch cao hơn 20,8% chủ yếu do xu hướng “Zero fee” mà các công ty lớn đang áp dụng và đang dần lan tỏa ra toàn thị trường để cạnh tranh.
- Với nhiều nhà đầu tư mới gia nhập thì các công ty có đội ngũ môi giới lớn cùng với thương hiệu mạnh như VPS (VCK) và SSI, sẽ có lợi thế hơn các công ty còn lại trong việc cạnh tranh, khi thị phần 2 công ty này đều cải thiện đáng kể so với cùng kỳ năm ngoái.
- Các công ty ứng dụng công nghệ vào trong hoạt động kinh doanh hoặc có nhiều nhà đầu tư tổ chức lớn đều có các mức biên lợi nhuận rất tốt như: TCX, SSI, VCI, VIX, KIS, AGR.

Hình 16: Thị phần môi giới trên sàn HOSE



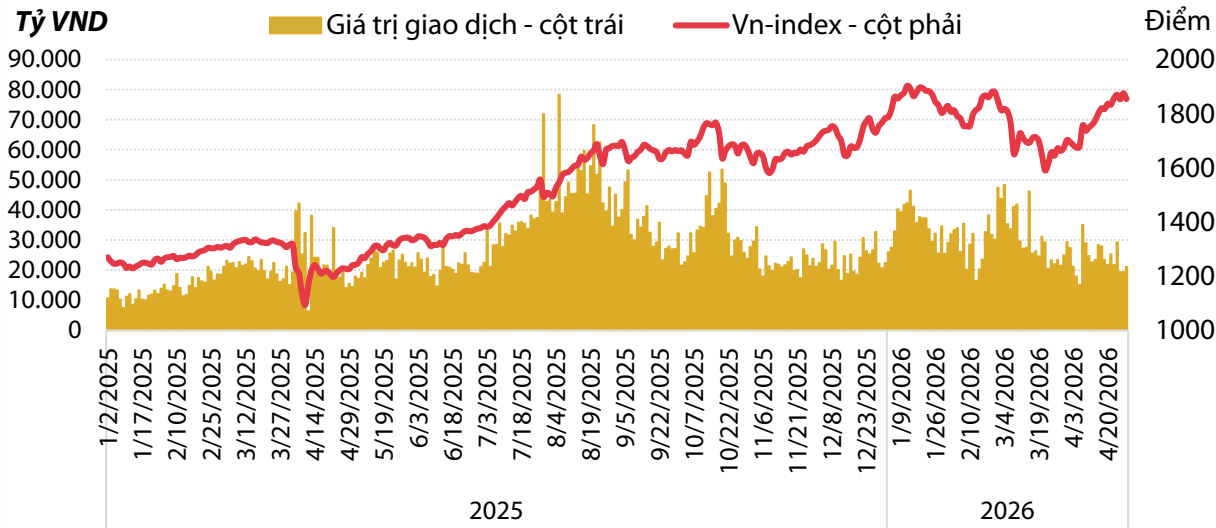
Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Hình 17: Top 20 công ty chứng khoán có lợi nhuận môi giới cao nhất trong Q1-2026



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Hình 18: Biến động VN-index và giá trị giao dịch hàng ngày

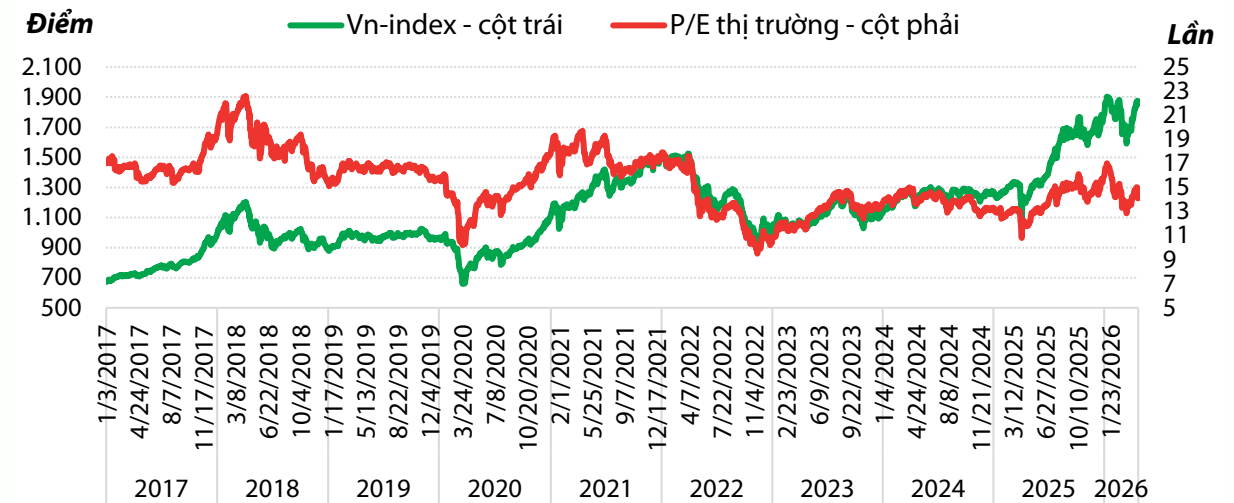


Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

VN-Index tăng dù giá trị giảm trong khi định giá vẫn ở mức trung bình

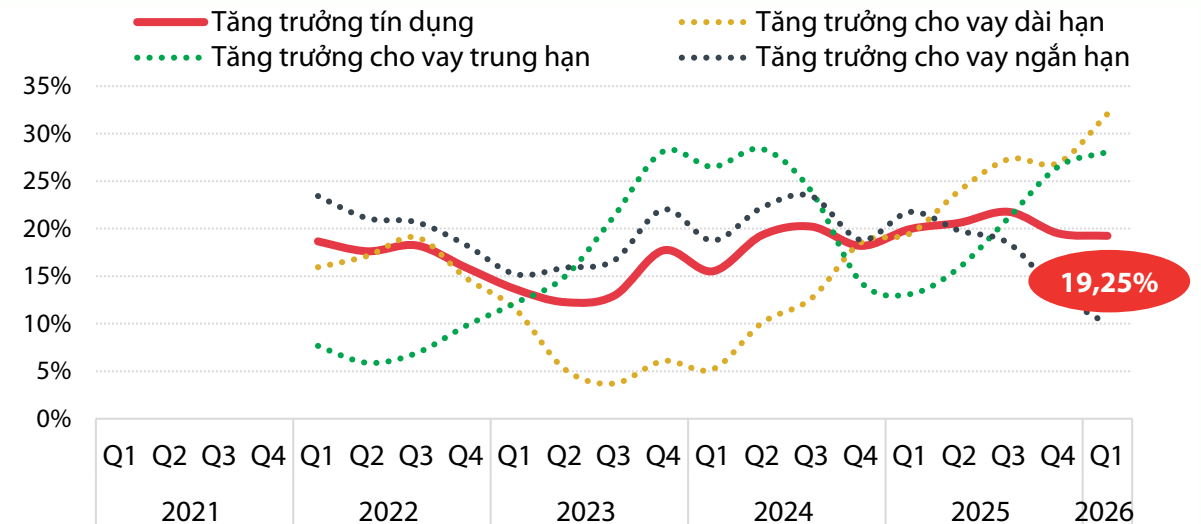
- VN-Index vẫn đang có xu hướng tăng dù giá trị giao dịch đã giảm kể từ đỉnh Q3-2025 khi chỉ số đang được dẫn dắt bởi các công ty có vốn hóa lớn. Trong khi đó, mức P/E hiện tại của thị trường vẫn đang ở mức trung bình so với 2 năm qua, nếu so xa hơn thì mức hiện tại (14 lần) còn thấp hơn mức trung bình 10 năm (15,3 lần).
- Động lực chủ yếu của thị trường nằm ở cung tiền được tăng liên tục nhờ sự tăng trưởng của tín dụng. Tăng trưởng tín dụng của 31 ngân hàng niêm yết vẫn đạt mức cao 19,25% so với cùng kỳ nhờ vào các khoảng cho vay trung hạn (1 – 5 năm) và dài hạn (>5 năm) vào các lĩnh vực như bất động sản và hạ tầng để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.
- **Kết quả này khiến cho cung tiền có khả năng tiếp tục được mở rộng (thống kê cung tiền hàng tháng đã dừng từ tháng 9/2025) và tiếp tục là nguồn vốn mạnh mẽ cho thị trường tài sản nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng.**

Hình 19: Vn-index và định giá P/E trong 2 năm đổ lại



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Hình 20: Tăng trưởng tín dụng của 31 ngân hàng niêm yết



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

Thông số cổ phiếu

Mã cổ phiếu

TCX

Giá thị trường (13/05/2026)

49.950 VND

Giá mục tiêu

56.000 VND

Upside dự kiến

+12,1%

Luận điểm đầu tư

Tính từ đầu năm 2026, tổng doanh thu hoạt động của doanh nghiệp đạt 2.783 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.458 tỷ đồng và Lợi nhuận sau thuế ghi nhận mức 1.148 tỷ đồng. So chiếu với kế hoạch kinh doanh năm, công ty đã hoàn thành lần lượt **21% mục tiêu doanh thu và 19,3% mục tiêu Lợi nhuận trước thuế.**

Sự chênh lệch trong biên lợi nhuận của doanh nghiệp đến từ sự phân hóa mạnh trong cơ cấu doanh thu. Mảng cho vay tiếp tục là trụ cột đóng góp chính với doanh thu **1.229 tỷ đồng**. Tuy nhiên, mảng tự doanh tài sản tài chính làm loãng biên lợi nhuận chung khi ghi nhận doanh thu 532 tỷ đồng, nhưng chịu lỗ bán tài sản tới **213 tỷ đồng** do biến động định giá trên thị trường. Mảng môi giới cũng chịu áp lực khi doanh thu đạt 266 tỷ đồng nhưng chi phí trực tiếp lên tới 114 tỷ đồng, hệ quả của chiến lược miễn phí giao dịch nhằm giành thị phần. Về cơ cấu nợ, doanh nghiệp đang duy trì đòn bẩy lớn với dư nợ vay ngắn hạn đạt **37.356 tỷ đồng**, đẩy chi phí tài chính tính từ đầu năm lên 741 tỷ đồng. Áp lực tỷ giá từ các khoản vay ngoại tệ được kiểm soát qua các công cụ phái sinh, nhưng rủi ro chi phí lãi vay vẫn hiện hữu.

Về yếu tố ngoại cảnh và triển vọng ngắn hạn:

Doanh nghiệp sẽ đối mặt với nhiều thách thức. Mặt bằng lãi suất tăng cao sẽ trực tiếp bào mòn biên lợi nhuận của mảng cho vay ký quỹ. Đồng thời, tổng giá trị giao dịch sụt giảm sẽ làm suy yếu doanh thu môi giới. Đối với mảng tự doanh, do định hướng tập trung làm nhà tạo lập thị trường (market-maker) cho trái phiếu của các tập đoàn lớn, hiệu quả ngắn hạn sẽ phụ thuộc lớn vào thanh khoản của thị trường trái phiếu.

Về dài hạn:

Động lực tăng trưởng của doanh nghiệp gắn liền với sự chuyển dịch chiến lược sang mô hình **Wealthtech** (Công nghệ quản lý gia sản). Doanh nghiệp sở hữu ba lợi thế cạnh tranh khá bền vững: **Vốn** (có ngân hàng mẹ đứng sau), **Công nghệ** (là công ty đi đầu trong ứng dụng fintech vào hoạt động kinh doanh môi giới) và **Hệ sinh thái** (tích hợp các dịch vụ về ngân hàng, cho vay, đầu tư, bảo hiểm). Nhờ nền tảng này, doanh nghiệp được dự báo sẽ là một trong những công ty đi đầu trong ngành trong dài hạn và sẽ tiếp tục phát triển theo đà tăng giảm của thị trường.

Rủi ro khuyến nghị

Kết quả kinh doanh tốt kỷ lục trong năm 2025 khó có thể được lặp lại trong năm 2026 khi thị trường đang có dấu hiệu chững lại về thanh khoản cũng như điểm số quanh mức **1.800-1.900**.

Các động lực để thị trường tăng trưởng hơn về tín dụng và cung tiền cũng đang chững lại khi lạm phát đang tăng cao ở mức **5,5% trong tháng 4 vừa qua.**

Thông số cổ phiếu

Mã cổ phiếu

SSI

Giá thị trường (13/05/2026)

27.800 VND

Giá mục tiêu

31.660 VND

Upside dự kiến

+13,8%

Luận điểm đầu tư

Kết thúc Q1-2026, SSI ghi nhận doanh thu thuần đạt 3.178 tỷ đồng, tăng trưởng 47,2% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.593 tỷ đồng, tăng 52,2% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận mức 1.278 tỷ đồng, tăng trưởng 51,4% so với mức 844 tỷ đồng của Quý 1 năm 2025. Đối chiếu với kế hoạch kinh doanh năm 2026 (doanh thu hợp nhất 15.660 tỷ đồng và Lợi nhuận trước thuế 5.838 tỷ đồng), công ty đã hoàn thành lần lượt 20,3% mục tiêu doanh thu và 27,3% mục tiêu lợi nhuận cả năm.

Sự bứt phá về lợi nhuận chủ yếu do quy mô giao dịch thị trường tăng mạnh, thúc đẩy doanh thu môi giới tăng 95% so với cùng kỳ. Đáng chú ý, chi phí nghiệp vụ môi giới chỉ tăng 47%, cho thấy hiệu quả quản trị chi phí và lợi thế quy mô của SSI đã phát huy tác dụng. Mảng cho vay ký quỹ tiếp tục là trụ cột với doanh thu lãi đạt 1.050 tỷ đồng, tăng 67,2% so với cùng kỳ, nhờ tận dụng nền tảng vốn chủ sở hữu lớn. Ngược lại, chi phí tài chính tăng 61% so với cùng kỳ, đạt 754 tỷ đồng, chủ yếu do chi phí lãi vay ngắn hạn tăng 52% để tài trợ cho hoạt động cho vay và đầu tư. Dư nợ vay ngắn hạn duy trì ở mức cao 51.966 tỷ đồng để tiếp tục phục vụ mảng cho vay margin.

Về yếu tố ngoại cảnh và triển vọng ngắn hạn:

Về triển vọng ngắn hạn, doanh nghiệp có thể đối mặt khó khăn khi lãi suất tăng cao bào mòn biên lãi thuần của mảng margin và giá trị giao dịch thị trường giảm làm ảnh hưởng doanh thu môi giới. Tuy nhiên, thị phần của SSI có thể tăng với lợi thế thương hiệu cũng như nguồn vốn lớn của mình. Mảng tự doanh có thể sẽ là trụ cột quan trọng cho KQKD của SSI trong năm nay, khi lãi suất tăng cao, sẽ khiến cho các khoản chứng chỉ tiền gửi và trái phiếu nắm giữ của SSI hưởng lợi.

Về dài hạn:

Về kế hoạch đầu tư, SSI đang dồn lực cho chiến lược "AI First" để tự động hóa vận hành và nâng cấp hệ thống SuperCore nhằm duy trì tốc độ khớp lệnh dẫn đầu. Doanh nghiệp đã thông qua phương án trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt tỷ lệ 10% (1.000 đồng/cổ phần) và phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn tỷ lệ 5:1 để chuẩn bị nguồn lực cho cơ chế giao dịch không ký quỹ (non-prefunding) khi thị trường nâng hạng.

SSI chỉ có lợi thế về Vốn do họ đã tích lũy nhiều năm (hiện tại vẫn là công ty có Tổng tài sản lớn nhất và Vốn chủ sở hữu chỉ thua TCX) và thương hiệu nên về lâu dài sẽ khó cạnh tranh hơn với các công ty chứng khoán có ngân hàng đứng đằng sau với nguồn vốn lớn hơn cũng như hệ sinh thái đầy đủ hơn. Chỉ có thương hiệu cùng một đội ngũ nhiều kinh nghiệm mới có thể giúp cho SSI đứng vững, trong top 5 các công ty chứng khoán trong dài hạn và chúng tôi tin rằng với vị thế được giữ vững suốt 25 năm, SSI sẽ vẫn là một thương hiệu chứng khoán lớn trong 5-10 năm tới.

Rủi ro khuyến nghị

Kết quả kinh doanh tốt kỷ lục trong năm 2025 khó có thể được lặp lại trong năm 2026 khi thị trường đang có dấu hiệu chững lại về thanh khoản cũng như điểm số quanh mức **1.800-1.900**.

Các động lực để thị trường tăng trưởng hơn về tín dụng và cung tiền cũng đang chững lại khi lạm phát đang tăng cao ở mức **5,5% trong tháng 4 vừa qua**.

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Bộ phận Phân tích kỹ thuật

Nguyễn Đại Hiệp

Giám đốc

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006
(1291)

Nguyễn Huy Phương

Trưởng phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Bộ phận Phân tích cơ bản

Đặng Phú

Trưởng phòng

phu.d@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Bộ phận dữ liệu

Nguyễn Trần Gia Hưng

Trưởng phòng

hung.ntg@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỒI SỞ

Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh
 (+84) 28 6299 2006 info@vds.com.vn
 www.vdsc.com.vn MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, 02 Tôn Thất Tùng, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội

(+84) 24 6288 2006
 (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, 76 Quang Trung, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

(+84) 25 8382 0006
 (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tấn, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

(+84) 29 2381 7578
 (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2 Tòa nhà VCCI Building, 155 đường Nguyễn Thái Học, Phường Tam Thăng, Thành phố Hồ Chí Minh

(+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

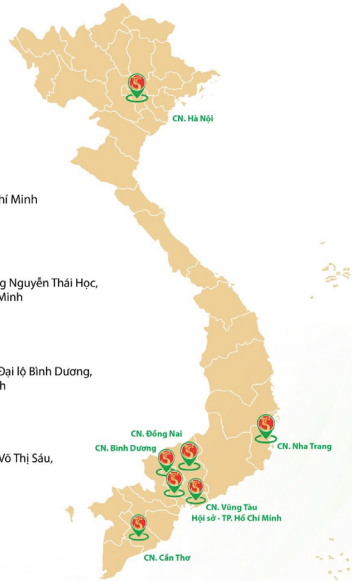
Tầng 3 Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh

(+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, 53-55 đường Võ Thị Sáu, Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai

(+84) 25 1777 2006



**DỊCH VỤ PHÂN TÍCH & TƯ VẤN ĐẦU TƯ
TỐT NHẤT VIỆT NAM 2025**
GIẢI THƯỞNG GLOBAL BANKING & FINANCE

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**